BỘ NỘI VỤ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BÁO CÁO

Về việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự thảo Nghị định ban hành Bộ Quy tắc Đạo đức công vụ

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BNV ngày tháng năm 2023 của Bộ Nội vụ)

Thực hiện Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Nội vụ xây dựng Nghị định ban hành Bộ Quy tắc Đạo đức công vụ, Bộ Nội vụ báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự thảo Nghị định như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Phạm vi, nội dung rà soát

Toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương còn hiệu lực có quy định về đạo đức công vụ; quy tắc giao tiếp, ứng xử; kỷ luật kỷ cương hành chính.

2. Mục đích, yêu cầu rà soát

Rà soát nhằm xác định các quy định của pháp luật có nội dung liên quan đến về đạo đức công vụ; quy tắc giao tiếp, ứng xử; kỷ luật kỷ cương hành chính; từ đó đề xuất nội dung quy định tại dự thảo Nghị định để bảo đảm tính hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Qua rà soát cho thấy đạo đức công vụ được quy định trong nhiều văn bản quy phạm pháp luật, từ Luật đến Nghị định, Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Ngoài ra, các Bộ, ngành và địa phương cũng rất chú trọng việc ban hành văn bản triển khai thực hiện quy định về đạo đức công vụ, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức. Một số Bộ, cơ quan ngang bộ ban hành Thông tư quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị trong toàn ngành như Thanh tra Chính phủ, Bộ Y tế... Nhìn chung các văn bản pháp luật về đạo đức công vụ trên đã tạo cơ sở pháp lý cơ bản cho việc triển khai thực hiện quy định về đạo đức công vụ.

Việc đưa tất cả các quy định pháp luật có liên quan đến đạo đức công vụ; quy tắc giao tiếp, ứng xử; kỷ luật kỷ cương hành chính trong một dự thảo Nghị định đòi

hỏi phải rà soát tất cả pháp luật chuyên ngành có liên quan. Vì vậy, để đảm bảo tính bao quát của dự thảo Nghị định, đối với các quy định đã được áp dụng, dự thảo Nghị định sẽ quy định theo hướng dẫn chiếu áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

III. KẾT QUẢ RÀ SOÁT VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Tổng văn bản được rà soát

Tiến hành rà soát toàn bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật gồm: luật; nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ; thông tư của Bộ, cơ quan ngang Bộ. *(Phụ lục rà soát chi tiết kèm theo)*

2. Kết quả rà soát

a) Về đạo đức công vụ

Đạo đức công vụ được quy định tại Luật Cán bộ công chức số 22/2008/QH12 ngày 13/11/2008; Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật số 52/2019/QH14 Hà Nội ngày 25/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 và Luật Viên chức số 58/2010/QH12; Luật Thi đua - Khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022; Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13 ngày 25/11/2013; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 về ban hành Quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiếp công dân.

b) Về quy tắc giao tiếp, ứng xử

Quy tắc giao tiếp, ứng xử được quy định tại Luật Cán bộ công chức số 22/2008/QH12 ngày 13/11/2008; Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật số 52/2019/QH14 Hà Nội ngày 25/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 và Luật Viên chức số 58/2010/QH12; Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 về ban hành Quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước.

c) Về kỷ luật kỷ cương hành chính

Kỷ luật kỷ cương hành chính được quy định tại Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg ngày 09/11/2018 quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

Trên đây là Báo cáo rà soát pháp luật về đạo đức công vụ; quy tắc giao tiếp, ứng xử; kỷ luật kỷ cương hành chính, Bộ Nội vụ kính báo cáo Chính phủ./.

BỘ NỘI VỤ

PHỤ LỤC
RÀ SOÁT CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH BAN HÀNH BỘ QUY TẮC ĐẠO ĐỨC CÔNG VỤ

TÊN VĂN BẢN ĐƯỢC RÀ SOÁT	QUY ĐỊNH	HƯỚNG XỬ LÝ TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH
1. Văn bản quy phạm pháp luật quy định về đạo đức công vụ		
Luật Cán bộ công chức năm 2008 và sửa đổi bổ sung năm 2019	Mục 3. Đạo đức, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức Điều 15. Đạo đức của cán bộ, công chức Cán bộ, công chức phải thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong hoạt động công vụ.	Đối với quy định này, Chương II. Chuẩn mực đạo đức đã xây dựng theo hướng cụ thể hóa các chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức trong hoạt động công vụ, bảo đảm thống nhất với quy định tại điều Điều 15, Luật Cán bộ công chức năm 2008 và sửa đổi bổ sung năm 2019
Luật Viên chức năm 2010 và sửa đổi bổ sung năm 2019	Mục 2. Nghĩa vụ của viên chức Điều 16. Nghĩa vụ chung của viên chức 2. Có nếp sống lành mạnh, trung thực, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. 5. Tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nghề nghiệp. Điều 17. Nghĩa vụ của viên chức trong hoạt động nghề nghiệp 5. Khi phục vụ nhân dân, viên chức phải tuân thủ các quy định sau: d) Chấp hành các quy định về đạo đức nghề nghiệp.	Đối với quy định này, Chương II. Chuẩn mực đạo đức đã xây dựng theo hướng cụ thể hóa các chuẩn mực đạo đức của viên chức trong hoạt động công vụ, bảo đảm thống nhất với quy định lại điều Khoản 2, Điều 16, Luật Viên chức năm 2010 và sửa đổi bổ sung năm 2019. Riêng đối với Khoản 5, Điều 16, 17 Luật Viên chức năm 2010 và sửa đổi bổ sung năm 2019 thì đạo đức nghề nghiệp được cơ quan chuyên ngành quy định cụ thể phù hợp với Luật Viên chức và từng ngành, nghề cụ thể.
Luật Thi đua	Điều 63, 64, 85, 66, 67	Đối với quy định này, Chương II. Chuẩn

Khen thưởng năm 2022	quy định những cá nhân được tặng các danh hiệu khen thưởng phải đạt các tiêu chuẩn sau đây: "có phẩm chất đạo đức tốt".	mực đạo đức, dự thảo Nghị định đã xây dựng theo hướng cụ thể hóa các chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ, bảo đảm thống nhất với quy định của Luật Thi đua Khen thưởng năm 2022.
Luật Tiếp công dân	Chương 8. Điều kiện bảo đảm cho hoạt động tiếp công dân Điều 34. Tiêu chuẩn, chế độ, chính sách đối với người tiếp công dân 1. Người tiếp công dân phải là người có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nắm vững chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, am hiểu thực tế, có khả năng vận động, thuyết phục quần chúng, nhiệt tình, bảo đảm yêu cầu về sức khỏe và có trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao.	Đối với quy định này, Chương II. Chuẩn mực đạo đức, dự thảo Nghị định đã xây dựng theo hướng cụ thể hóa các chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ, bảo đảm thống nhất với quy định của Luật Tiếp công dân.
2. Văn bản quy phạm pháp luật về quy tắc giao tiếp ứng xử		
Luật Cán bộ công chức năm 2008 và sửa đổi bổ sung năm 2019	Mục 3. Đạo đức, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức Điều 16. Văn hóa giao tiếp ở công sở 1. Trong giao tiếp ở công sở, cán bộ, công chức phải có thái độ lịch sự, tôn trọng đồng nghiệp; ngôn ngữ giao tiếp phải chuẩn mực, rõ ràng, mạch lạc.	Đối với quy định này, Chương III. Chuẩn mực giao tiếp, ứng xử dự thảo Nghị định đã xây dựng theo hướng cụ thể hóa các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức trong hoạt động công vụ, bảo đảm thống nhất với quy định của Luật Thi đua Khen thưởng năm 2022 như: Điều 9. Giao tiếp với cá nhân, tổ chức Điều 10. Giao tiếp với đồng nghiệp

	2. Cán bộ, công chức phải lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp; công bằng, vô tư, khách quan khi nhận xét, đánh giá; thực hiện dân chủ và đoàn kết nội bộ. 3. Khi thi hành công vụ, cán bộ, công chức phải mang phù hiệu hoặc thẻ công chức; có tác phong lịch sự; giữ gìn uy tín, danh dự cho cơ quan, tổ chức, đơn vị và đồng nghiệp. Điều 17. Văn hóa giao tiếp với nhân dân 1. Cán bộ, công chức phải gần gũi với nhân dân; có tác phong, thái độ lịch sự, nghiêm túc, khiêm tốn; ngôn ngữ giao tiếp phải chuẩn mực, rõ ràng, mạch lạc. 2. Cán bộ, công chức không được hách dịch, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà cho nhân dân khi thi hành công vụ.	Điều 11. Giao tiếp với cơ quan truyền thông Điều 12. Giao tiếp, ứng xử trong gia đình Điều 13. Giao tiếp, ứng xử nơi cư trú Điều 14. Giao tiếp, ứng xử nơi công cộng
Luật Viên chức năm 2010 và sửa đổi bổ sung năm 2019	Điều 17. Nghĩa vụ của viên chức trong hoạt động nghề nghiệp 5. Khi phục vụ nhân dân, viên chức phải tuân thủ các quy định sau: a) Có thái độ lịch sự, tôn trọng nhân dân; b) Có tinh thần hợp tác,	Đối với quy định này, Chương III. Chuẩn mực giao tiếp, ứng xử của dự thảo Nghị định đã xây dựng theo hướng cụ thể hóa các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử của viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm thống nhất với quy định của Luật Viên chức năm 2010 và sửa đổi bổ sung năm 2019: Điều 9. Giao tiếp với cá nhân, tổ chức

	tác phong khiêm tốn; c) Không hách dịch, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà đối với nhân dân;	
Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018	Mục 3. Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị Điều 20. Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn 1. Người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội phải thực hiện quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực xử sự là những việc phải làm hoặc không được làm phù hợp với pháp luật và đặc thù nghề nghiệp nhằm bảo đảm liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ.	Đối với quy định này, Chương III. Chuẩn mực giao tiếp, ứng xử dự thảo Nghị định đã xây dựng theo hướng cụ thể hóa các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử của Người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội, bảo đảm thống nhất với quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018: Điều 9. Giao tiếp với cá nhân, tổ chức Điều 10. Giao tiếp với đồng nghiệp Điều 11. Giao tiếp với cơ quan truyền thông Điều 12. Giao tiếp, ứng xử trong gia đình Điều 13. Giao tiếp, ứng xử nơi cư trú Điều 14. Giao tiếp, ứng xử nơi công cộng
3. Văn bản quy phạm pháp luật về kỷ luật kỷ cương		
Luật Cán bộ công chức năm 2008 và sửa đổi bổ sung năm 2019	Mục 4. Những việc cán bộ, công chức không được làm Điều 18. Những việc cán bộ, công chức không được làm liên quan đến đạo đức công vụ 1. Trốn tránh trách nhiệm, thoái thác nhiệm vụ được giao; gây bè phái, mất đoàn kết; tự ý bỏ việc hoặc tham gia đình công.	Đối với quy định này, Chương II. Chuẩn mực đạo đức của dự thảo Nghị định đã xây dựng theo hướng cụ thể hóa các chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức trong hoạt động công vụ, bảo đảm thống nhất với quy định lại điều 18, Luật Cán bộ công chức năm 2008 và sửa đổi bổ sung năm 2019. Điều 4. Tinh thần phục vụ Điều 5. Liêm khiết Điều 6. Chính trực

	2. Sử dụng tài sản của Nhà nước và của nhân dân trái pháp luật. 3. Lợi dụng, lạm dụng nhiệm vụ, quyền hạn; sử dụng thông tin liên quan đến công vụ để vụ lợi. 4. Phân biệt đối xử dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo dưới mọi hình thức. Điều 9. Nghĩa vụ của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ 2. Có ý thức tổ chức kỷ luật; nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị; báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; bảo vệ bí mật nhà nước.	Điều 7. Tận tụy Điều 8. Tiết kiệm, chống lãng phí Điều 16. Sử dụng thời gian làm việc 1. Tuân thủ quy định và phát huy hiệu quả thời gian làm việc; không giải quyết việc riêng trong giờ làm việc; không quảng cáo thương mại, bán hàng, tiếp thị bán hàng tại nơi làm việc. 2. Không uống rượu, bia, đồ uống có cồn trước và trong giờ làm việc, học tập, giờ nghỉ trưa.
Luật Viên chức năm 2010 và sửa đổi bổ sung năm 2019	Mục 2. Nghĩa vụ của viên chức Điều 16. Nghĩa vụ chung của viên chức 3. Có ý thức tổ chức kỷ luật và trách nhiệm trong hoạt động nghề nghiệp; thực hiện đúng các quy định, nội quy, quy chế làm việc của đơn vị sự nghiệp công lập.	Đối với quy định này, Chương II. Chuẩn mực đạo đức của dự thảo Nghị định đã xây dựng theo hướng cụ thể hóa các chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức trong hoạt động công vụ, bảo đảm thống nhất với quy định lại điều 16, Luật Viên chức năm 2010 và sửa đổi bổ sung năm 2019. Điều 16. Sử dụng thời gian làm việc 1. Tuân thủ quy định và phát huy hiệu quả thời gian làm việc; không giải quyết việc riêng trong giờ làm việc; không quảng cáo thương mại, bán hàng, tiếp thị bán hàng tại nơi làm việc.

		2. Không uống rượu, bia, đồ uống có cồn trước và trong giờ làm việc, học tập, giờ nghỉ trưa.
4. Văn bản quy phạm pháp luật về chế tài xử lý vi phạm về đạo đức công vụ, quy tắc giao tiếp ứng xử		
Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018	Điểm c, khoản 1, Điều 94, Mục 2. Xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng Điều 94. Xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị 1. Hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng là những hành vi không thuộc trường hợp quy định tại Điều 2 của Luật này bao gồm: c) Vi phạm quy định về quy tắc ứng xử.	Dự thảo Nghị định đã tiếp thu và cụ thể hóa chế tài xử lý các hành vi vi phạm quy định về quy tắc ứng xử tại Điều 17. Xử lý các hành vi vi phạm về đạo đức công vụ Cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm quy định Đạo đức công vụ, tùy theo tính chất, mức độ, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.
Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức	**Khoản 1. Điều 6. Các hành vi bị xử lý kỷ luật** "1. Cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm các quy định về nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức; những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm; nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị; vi phạm đạo đức, lối sống hoặc vi phạm pháp luật khác khi thi hành công vụ thì bị xem xét xử lý kỷ luật".	Trong Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức mới chỉ quy định về các hành vi xử lý kỷ luật và áp dụng các hình thức kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức mà chưa nói rõ nội hàm của đạo đức công vụ và quy tắc ứng xử. Vì vậy, Chương II. Dự thảo Nghị định ban hành Bộ Quy tắc Đạo đức công vụ đã quy định cụ thể những chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức như: - Đạo đức công vụ quy định từ: Điều 4-Điều 8. - Giao tiếp, ứng xử quy định từ: Điều 9

	Khoản 1, Điều 8. Áp dụng hình thức kỷ luật khiển trách đối với cán bộ, công chức “Hình thức kỷ luật khiển trách áp dụng đối với cán bộ, công chức có hành vi vi phạm lần đầu, gây hậu quả ít nghiêm trọng, trừ các hành vi vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định này, thuộc một trong các trường hợp sau đây: 1. Vi phạm quy định về đạo đức, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức; quy định của pháp luật về thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức; kỷ luật lao động; nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị;” **Khoản 1, Điều 16. Áp dụng hình thức kỷ luật khiển trách đối với viên chức** “Hình thức kỷ luật khiển trách áp dụng đối với hành vi vi phạm lần đầu, gây hậu quả ít nghiêm trọng, trừ các hành vi vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 17 Nghị định này, thuộc một trong các trường hợp sau đây: 1. Không tuân thủ quy trình, quy định chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức	– Điều 14. - Kỷ luật kỷ cương hành chính quy định từ: Điều 15 - Điều 17.

	nghề nghiệp và quy tắc ứng xử trong khi thực hiện hoạt động nghề nghiệp, đã được cấp có thẩm quyền nhắc nhở bằng văn bản;”	